

Số: 372/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 33/2021/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Phương L, sinh năm 198x.

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Số 5x TQT, phường THĐ, quận HK, HN.

Bi đơn: Anh Phạm Quang B, sinh năm 198x.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 6x HN, phường CD, quận ĐĐ, HN.

Nơi cư trú: Số x ngách 1x ngõ 18 HTK, phường LH, quận ĐĐ, HN.

Căn cứ vào Điều 39, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Chị Nguyễn Phương L và anh Phạm Quang B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Phương L và anh Phạm Quang B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường CD, quận ĐĐ, HN ngày 09/11/201x.

Sau khi kết hôn, anh chị sinh sống tại nhà bố mẹ anh B tại địa chỉ số x ngách 1x ngõ 18 HTK, phường LH, quận ĐĐ, HN.

Quá trình chung sống đến năm 2015 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không

tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng, nhiều lần vợ chồng đã xảy ra tranh cãi. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng vẫn không có cải thiện. Đến tháng 10 năm 2017 cho đến nay, vợ chồng đã sống ly thân, mỗi người một nơi và không còn quan tâm đến nhau. Nay chị L, anh B xác nhận tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được. Đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về nuôi con chung: Xác nhận chị L, anh B có 01 con chung là Phạm Quang NA, sinh ngày 10/11/201x. Giao cho chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Quang NA. Ghi nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh B cho đến khi nào chị L có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh Phạm Quang B được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về chia tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị Nguyễn Phương L và anh Phạm Quang B không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ: Chị Nguyễn Phương L và anh Phạm Quang B không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Chị Nguyễn Phương L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn. Chị L đã nộp 300,000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0015429 ngày 06/01/2021, tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. Chị L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THẨM PHÁN
(đã ký)

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND P. CD, quận DD, HN.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Thị Hương

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2017
SAO Y BẢN CHÍNH
THẨM PHÁN

Đặng Thị Hương